

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Thu Trang.

Thư ký phiên họp: Bà Huỳnh Như Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm tham gia phiên họp: Bà Huỳnh Thị Duyên Em - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 24/2022/TLST-VDS ngày 07 tháng 03 năm 2022 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2022/QĐST-VDS ngày 21 tháng 4 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1954;

Địa chỉ: 140, ấp P, xã PN, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lê Hồng T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: 371, ấp P, xã C, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

- Anh Lê Hồng N, sinh năm 1979.

- Chị Lê Thị Hồng D, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: 140, ấp P, xã PN, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- Anh Lê Hồng Q, sinh năm 1981.

Địa chỉ: 155, KP 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 24 tháng 12 năm 2021, bản khai ngày 04 tháng 5 năm 2022 và tại phiên họp, người yêu cầu là bà Nguyễn Thị B trình bày:

Chồng của bà là ông Lê Hồng S, sinh năm 1950, địa chỉ: 140, ấp PN, xã PN, huyện G, tỉnh Bến Tre, đã bị bệnh tâm thần phân liệt, hoang tưởng, điều trị nhiều nơi đã lâu, được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng. Hiện tại, ông S không nhận thức được, không làm chủ được hành vi, không tự phục vụ được trong mọi sinh hoạt hàng ngày kể cả sinh hoạt cá nhân và không thể tham gia thực hiện các giao dịch dân sự. Vì vậy, bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Hồng S mất năng lực hành vi dân sự.

Theo bản khai ngày 04 tháng 5 năm 2022 và tại phiên họp, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Hồng T, anh Lê Hồng N, chị Lê Thị Hồng D, anh Lê Hồng Q trình bày:

Các anh, chị là con ruột của ông Lê Hồng S và bà Nguyễn Thị B. Các anh, chị thống nhất với trình bày của bà Nguyễn Thị B. Ông Lê Hồng S phát bệnh tâm thần từ năm 1986, đến nay không nhận thức, không làm chủ được hành vi, không tự sinh hoạt được và do đó cũng không tham gia các giao dịch dân sự được. Các anh, chị đồng ý với yêu cầu của bà Nguyễn Thị B về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Hồng S là người mất năng lực hành vi dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tuân thủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị B, tuyên bố ông Lê Hồng S, sinh năm 1950, địa chỉ: 140, ấp Phong Hòa, xã Phong Năm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre là người mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:*

Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự là ông

Lê Hồng S cư trú tại ấp PN, xã PN, huyện GT, tỉnh Bến Tre nên căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

[2] Xét yêu cầu của người yêu cầu:

Theo lời trình bày của bà Ngụy Thị B thì chồng của bà là ông Lê Hồng S bị bệnh tâm thần phân liệt, không thể nhận thức, làm chủ được hành vi, không thể thực hiện được các giao dịch dân sự. Vì vậy, bà Ngụy Thị B yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Hồng S là người mất năng lực hành vi dân sự.

Các con của ông Lê Hồng S và bà Ngụy Thị B là anh Lê Hồng T, anh Lê Hồng N, chị Lê Thị Hồng D, anh Lê Hồng Quân cũng thống nhất với trình bày và yêu cầu của bà Ngụy Thị B.

Theo đơn yêu cầu của bà Ngụy Thị B, Tòa án đã ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần số 07/2022/QĐ-TCGD ngày 29 tháng 3 năm 2022 giám định năng lực hành vi dân sự đối với ông Lê Hồng S tại Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại “Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu” số 1048/KLGD ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông Lê Hồng S, sinh năm 1950, địa chỉ: 140, ấp Phong Hòa, xã Phong Năm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đã kết luận:

Về y học: Ông S bị tâm thần phân liệt thể di chứng, tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót tăng dần (F20.51 – ICD10).

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Ông S mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Như vậy, yêu cầu của bà Ngụy Thị B về việc yêu cầu tuyên bố ông Lê Hồng S là người mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở chấp nhận.

[3] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà Ngụy Thị B thuộc trường hợp người cao tuổi, được miễn nộp tiền tạm ứng lệ phí theo quy định tại điểm đ, Khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào các điều 149, 370, 371, 372, 376, 377, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào điểm đ, Khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị B.

Tuyên bố ông Lê Hồng S, sinh năm 1950, địa chỉ: 140, ấp Phong Hòa, xã Phong Năm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị B thuộc trường hợp người cao tuổi, được miễn nộp tiền tạm ứng lệ phí.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày ra quyết định.

Quyết định này có thể bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Trang